



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Ngô Văn Tiến
Last Middle First

Current Address: 318/21 Pham Văn Hai P.5. Quận Tân Bình. TP HCM.

Date of Birth: 12/24/24 Place of Birth: VN

Previous Occupation (before 1975) Maj. & ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From May/9/1975 To 1/30/79-1977
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Ngô Văn Tiến
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01- Vũ thị Hoàn	1930	wife -
02- Ngô Tiến Dũng	10/22/53	son -
03- Ngô thị Ngọc Hương		daughter
04- Ngô thị Hồng Mai	10/24/71	—

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

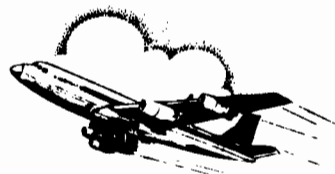
P. NGÔ. VAN. TIEN
318/71 Pham Van Hai Street
(Tan Phu) Ho Chi Minh City
South. Viet Nam

PAR AVION



SEP 10 1988

TO: M^{me} KHUC MINH THO



PAR AVION VIA AIR MAIL

CHUCK
ARLINGTON - U.S.A.

Ngày 22 Tháng 8 Năm 1988.

Thưa Bà.

Tôi viết bức thư này để trình tên Bà, kính,
mong Bà giúp đỡ cho trường hợp tôi cùng với
các con tôi, được đi, trình cả ở bắt cả đầu,
từ từ năm 1980 tới nay, tôi đã 3 lần, lập
hồ sơ (2 lần gửi đi Hoa Kỳ, 1 lần gửi đi
Châu Âu), cho cả quan đi trú Hoa Kỳ mà
không thấy trả lời gì cả.

Nay tôi làm đơn này, kính nhờ Bà
can thiệp, giúp cho chúng tôi được chấp
nhận để đi tầu đi bắt cả đầu, miễn
là có thể làm ăn sinh sống được. Tôi xin
đề nghị kèm đây bản sơ yếu lý lịch, để mong
Bà giúp đỡ. Lần làm đơn cuối cùng, theo
ơn đơn thì chỉ những đứa con nào chưa lập
gia đình mới được đi theo, cha tôi thấy như
vậy nên phải suy nghĩ, vậy kính xin Bà can
thiệp bằng sự hoạt động và uy tín của Bà
cho các con tôi được cùng đi theo, nếu tôi
được chấp thuận cho đi.

Gia chủ hiện tại của tôi:

NGÔ VĂN TIẾN số 318/21 Đường Phạm.

Văn Hai - Phường 5 - Quận Tân Bình - Thành Phố

Hồ Chí Minh - Việt Nam -

- Kính xin Bà nhận mở đầu
lòng thành kính và biết
ơn của chúng tôi.

Kính thư.

20012

Sơ yếu lý lịch

A/ - Họ và Tên : NGÔ - VĂN - TIẾN
 - Ngày và nơi sinh : 24/12/1924 tại Hà Nội.
 - Cấp bậc cuối cùng : Thiếu tá Số quân : 464/501.002
 - Chức vụ : Chủ tịch Phó Trung Tâm Yểm Trợ Tịch Văn Tiểu Khu Châu Đốc

B/ - Thời gian và địa điểm học tập cải tạo : Từ ngày 9/5/1975 tới ngày 1 tháng 11/1977 tại Tiểu Đai III tại Campuchia, Chikang, và Sông Cháp 10 và bị quản chế tới ngày 20/1/1979.

C/ Già đình : Họ và Tên cha : Ngô Văn Sáu (chết),
 - Họ và Tên mẹ : Vũ Thu Ca (Mỹ) đã chết.
 - Họ và Tên vợ : Vũ Thu Hoàn

Họ và Tên các con	Ngày sinh	Nơi sinh	ghị chú
17 Ngô Tiểu Dũng	22/10/1953	Sông Sơn	
2 - Ngô Thu Kim Phóng	24/3/1956	Sài Gòn	có chồng
3 - Ngô Thu Kim Loan	5/7/1958	Già đình	có chồng
4 - Ngô Thu Kim Tâm	21/10/1960	Già đình	có chồng
5 - Ngô Thu Ngọc Văn		Phước Quốc	chết
6 - Ngô Tiểu Kỳ		An Giang	chết
7 - Ngô Thu Hồng Hạnh			chết
8 - Ngô Thu Ngọc Hướng (*)			độc thân
9 - Ngô Thu Hồng Hải (3*)	24/10/1971	An Giang	độc thân

D/ - Các khóa quân sự đã theo học :

Thức khóa	Tên và địa điểm khóa học
1960	khóa 10 Sĩ quan Trại Sĩ tại Tiểu Trường Võ Khoa Thủ Đức
1961	khóa 18 Sĩ quan căn bản Binh chủng Truyền tin - nt -
1964	khóa 16 Sĩ quan Trung Tâm Trường Truyền tin - vùng Tân
1969	khóa 1 Đại đội Trường Hàng không Tịch Văn - Saigon
1972	khóa 42/A2 Tiểu Khu Tịch Văn Trường Tịch Văn Saigon

E) Cai chue vu da qui:

<u>Nam</u>	<u>Cai chue vu chue vu</u>
- 1961	Thieu tuy Si quan Trung Tin
- 1963	"
từ 1964 } tới 1969 }	Thieu tuy - Trung tuy } Si quan T.T. Đại tuy }
- 1970	Đại tuy Si quan Tieu Van

từ 1973
tới 1975
từ 30/4/1975

Thieu Ta Si quan Tieu Van

Di huc Tap Cai tao tai cac trai thuo
Tieu Trai III ở Cầu Thô, Chai Lang, Dong
Chap Huoi.

Khieu so

Tieu Khu Phieu,
Don so Bao An Huoi
Tieu Khu Angiang
Trung Tam Yeu tu Tieu
Van Tieu Khu Huoi phong
Trung Tam Yeu Tro,
Tieu Van Tieu Khu Chau do

NOTES (1*) - Khi vào trại học tập cải tạo tôi không rõ
lý do nhằm làm sao đó, đến khi ra
trại tôi thấy cột năm sinh của tôi ghi
sinh năm 1918, nên từ khi đó tôi
được cấp Chứng Minh Nhân dân cũng
ghi năm sinh 1918.

(2*) - Cháu Hoàng Liên cư trú tại xã An Thôn,
huyện Cai Bre tỉnh Tiền Giang (Mục chú cũ)

(3*) - Cháu Hai Liên cư trú tại xã Nhà
Bèm thuộc Châu Đốc (tỉnh An Giang)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **0022-077**

Họ tên: **NGO VĂN TIẾN**

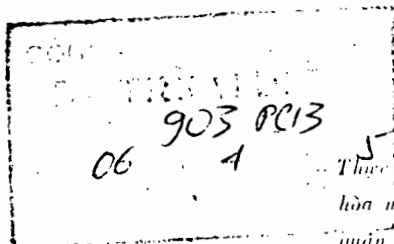
Sinh ngày: **1918**

Nguyên quán: **Sơn Bình.**

Nơi thường trú: **318/71 Thôn**

N-Hậu P5, T/B, TP Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không	
	NGON TRỎ TRÁI
	NGON TRỎ PHẢI
DẤU VẾT NÉT HOẶC DỊ HÌNH	
Nốt ruồi cách 3cm dưới sau đuôi mắt phải.	
10/3 năm 1987	
TRƯỞNG TY CÔNG AN	
 <i>han</i> <i>Niet Thanh</i>	



BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

Xét tính thuần học tập, cải tạo của *Ngô Văn Tiên* nguyên là *Thiếu tá* ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

Xét đơn xin bảo lãnh của *Trần Thị Hơan Số 71, Khu 1, Phường* đối với *sĩ quan ngụy có tên nổi trên, Bên Hơan, Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh*.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 - Cho *Ngô Văn Tiên* nguyên là *Thiếu tá* ngụy quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 - Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn *Ngô Văn Tiên* phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là *một năm*. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 - Phòng quân huấn Quân khu, Trại quân huấn *Liên Trại 3*.

và đương sự chịu quyết định thi hành.

Ngày *11* tháng *muoi* năm *1977*

TUỔI BỐ TỬ LỆNH QUÂN KHU 9



CHƯỞNG LỬ
ĐOÀN CÁN TRƯỞNG

CHỈ CHỈ

Quay này không có giá trị pháp lý.

Trong thời gian quản chế, việc quy định học huấn luyện trình độ 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 1 BẢN

- 1 - Phòng quân huấn Quân khu, Trại.
- 1 - Trại quân huấn.
- 1 - Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 - Đương sự.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

UBND QUẬN TÂN BÌNH

999

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số : 372 / QĐ-TB

Tân Bình , ngày 30 tháng 01 năm 1979

2

Y BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH THÀNH PHỐ HCM .

- Căn cứ chính sách của Chính phủ Cách Mạng Lâm - Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam ban hành ngày 25/05/1976 , đối với tất cả những người làm việc trong Quân Đội , chính quyền và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ , đã đăng ký trình diện và học tập cải tạo tốt .-

- Căn cứ vào điều 2 và điều 6 của chính sách đối với binh lính , hạ sĩ quan . Sĩ quan trong các binh - chủng , nhân viên trong các bộ máy chính quyền của chế độ - cũ đã học tập ngắn hạn hoặc dài hạn được trở về địa phương hết thời gian quản chế , thực sự cải tạo tiến bộ .-

- Căn cứ đề nghị của UBND Phường 05

//)

U Y B T - (Z-) I N H

Điều 1 : Nay phê chuẩn xét anh : Ngô Văn Cẩn
được phục hồi quyền công dân kể từ ngày ký quyết - định .-

Điều 2 : Ông chánh văn phòng UBND Quận Tân Bình , Ông Trưởng Ty Công An Quận và UBND Phường chịu trách - nhiệm thi hành quyết định này .-

Nơi nhận :

- CA Quận Tân Bình

- UBND Phường 05

- để thi hành .-

* Dương sự .-

TM.-UBND QUẬN TÂN BÌNH

Chủ Tịch



NGUYỄN THÁI BẢO

/ HSI Năm 44 b /

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

QUÂN-KHU 4

BIẾT KHU 44

TIỂU KHU CHÂU ĐỐC
TRUNG TÂM YTTV CHÂU ĐỐC

CHỨNG CHỈ TẠI-NGŨ

Số: 5115 / YTTV/CĐ/ĐI

CHỈ HUY CHỨC-CHỨC
Chỉ huy viên Trung tâm YTTV Châu Đốc

CHỨNG NHẬN

Họ và tên: NGÔ - VAN - TIẾN

Cấp-bậc: Thiếu-Tá

Số-quân: 44/501.002

Ngày và nơi sinh: 24-12-1924 tại (Hà Nội)

Tên cha: Ngô Văn Bư

Tên mẹ: Vũ Thị Mỹ

Ngày nhập-ngũ: ngày 14-08-1956.

Thời gian gián-đoạn công-vụ: 0

Hiện đang tại ngũ và phục-vụ tại Trung Tâm YTTV Châu Đốc.



Lý-do:

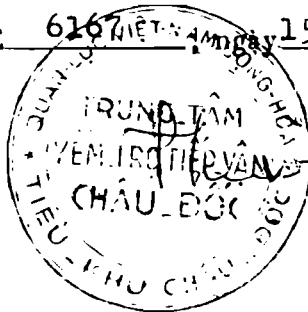
Để bổ túc hồ sơ xin động Viên tại chỗ

Cho Con.

GHI-CHỮ :

Chứng Chỉ này có hiệu lực
03 tháng kể từ ngày ký.

KBC 6167 ngày 15 tháng 11 năm 1973.



MẤU
30-04-65 QB-750

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ KIÊNGIANG(1) Ngày 15-7-1964Giấy thế-vi CT giá-thứcho Ngô-văn-Tiến(1) số 206

Trích-lục văn-kiện thế-vi hộ-tịch lưu trữ tại Phòng Lục-Sự

Toà H. G. R. Q. KIÊNGIANGMột bản chánh giấy thế-vi chứng-thư giá-thứdo Ngô-văn-Tiến, nguyên đơn xin cấp đã đượcO Nguyễn-đức-Quý Chánh-Án Toà Án Kiêngiangvới tư cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, lập ngày 15-7-1964

và đã trước-bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Vũ-viết-Tuyệt, Dương-ngọc-Thông, Lê-văn-Tổ

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

Ông Ngô-văn-Tiến, sanh ngày 24 tháng 12 năm 1924 tại Hà-Nội (Bắc-Phần), con trai của Ngô-văn-Bư (chết) và của Vũ-thị-Cả (sống) ;

Có kết hôn chánh thức với bà Vũ-thị-Hoàn, sanh năm 1930 tại Nam-Định (Bắc-Phần), con gái của Vũ-văn-Thức (chết) và của Vũ-thị-Gái (sống);

Và hai vợ chồng có lập chứng-thư giá-thứ bực nhứt tại Hà-Nội (Bắc-Phần) ngày 20 tháng 10 năm 1952./-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Kiêngiang, ngày 16 tháng 01 năm 1964Lệ phí: 3\$00

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

Biên lai số : 845

Nguyễn-văn-Bình

Số 6755/HT (1) 14BY/6

Ngày 8 tháng 11 năm 1963 (1)

GIẤY THẺ - VI KHAI - SANH CHO

NGÔ TIẾN DŨNG

Năm một ngàn chín trăm 63 ngày 8 tháng 11 hồi 8 giờ

Trước mặt chúng tôi là HA NHU VINH Chánh-án Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
ĐANG TRAN ANH phụ - tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1. — NGUYEN THI TY
2. — NGUYEN THI HIEN
3. — VU THI KHANH

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGÔ TIẾN DŨNG (nam)
sinh ngày 22-10-1953 tại Lạng Sơn, (Bắc Phần), con của
NGÔ VĂN TIẾN và VŨ THỊ HOÀN ;

Và duyên cớ mà VŨ THỊ HOÀN không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhâu như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vi khai
sinh này cho đương-sự để xữ-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam Phần Việt-Nam. Các điều 368 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù
và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC-SAO Y.

tháng 5 năm 1971

CHÁNH - LỤC - SỰ.

GIÁ TIỀN : 15\$00

Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



THỦ LƯU S. NGUYỄN

NAM - PHẦN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

ĐÔ - THÀNH SAIGON

HỘ - TỊCH

TOÀ HÀNH-CHÁNH QUẬN 3

Số hiệu : 2992

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu (1956)



Tên, họ đứa nhỏ	Ngô thị Kìa-Phượng
Phái	NỮ
Ngày sanh	Hai mươi bảy tháng ba năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu, 27/3/56
Nơi sanh	Saigon, 596 Phan thanh Giản
Tên, họ người Cha	Ngô văn Tiến
Tuổi	Ba mươi hai tuổi
Nghề-nghiệp	Huấn luyện viên
Nơi cư ngụ	Saigon, 4/21 Phan thanh Giản
Tên, họ người mẹ	Vũ thị Hoàn
Tuổi	Hai mươi tám tuổi
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-nghụ	Saigon, 4/21 Phan thanh Giản
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

MIỄN LỆ-PHÍ
Đã nộp H5-Sơ Quân.Đội



Lập tại Saigon, ngày 28 tháng 3 năm 1956

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

H/6

Saigon, ngày 18 tháng 10 năm 1966.
QUẬN - TRƯỞNG QUẬN 3

(Signature)

NGUYỄN ĐÌNH HÒA

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

XÃ BÌNH HOÀ

TỈNH GIA-ĐÌNH

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm 1958

Số hiệu 3763

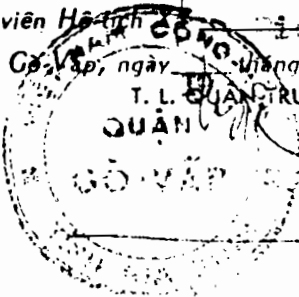
HỒ SƠ QUÂN ĐỘI



Tên, họ ấu nhi	NGÔ - THỊ - KIM - LOAN
Phái	Nữ
Sanh (ngày, tháng, năm)	Ngày năm tháng bảy năm một ngàn chín trăm năm mươi tám
Tại	Tỉnh viện Nguyễn văn Học B.H. xã
Cha (Tên, họ)	Ngô - văn - Tiền
Nghề	quân nhân
Cư trú tại	Định thông xã
Mẹ (Tên, họ)	Vũ - thị - Hoàn
Nghề	Đội trợ
Cư trú tại	Định thông xã
Vợ (Chánh hay thứ)	Vợ chánh

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch
kiêm Ủy-viên Hộ-tịch

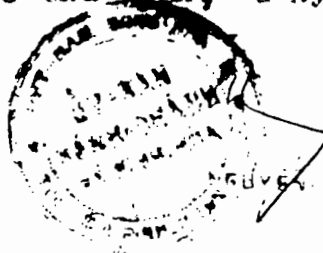
Cơ-Vấn, ngày 10 tháng 10 năm 1966
T. L. QUANG-TRUONG
QUẬN



Trích y bản chánh :

Minh Hoa, ngày 10 tháng 10 năm 1966
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

Phó Chủ-Tịch, Ủy-Viên Thường-Vụ



NAM - PHẦN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chính Quận NămSố hiệu 21645

*

HỘ - TỊCH

Th/4

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi

LE PHI 158



Tên, họ đứa nhỏ . . .	NGO THI KIM TAM
Phái.	nữ
Ngày sanh	ba mươi mốt tháng mười năm một ngàn chín trăm sáu mươi, hồi 4g30
Nơi sanh	128 đại lộ Hùng Vương
Tên, họ người Cha . .	NGO VAN TIEN
Tuổi.	bốn mươi hai
Nghề-nghiệp.	quản nhân
Nơi cư-ngụ	57 khu 6 Bình Thới
Tên, họ người Mẹ. . .	VU THI HOAN
Tuổi.	ba mươi hai
Nghề-nghiệp.	nội trợ
Nơi cư-ngụ	57 khu 6 Bình Thới
Vợ chánh hay thứ. . .	vợ chánh

Làm tại Saigon, ngày 7 tháng II năm 1960.

1969

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÍNH :

Saigon, ngày I tháng 4 năm 1969TL. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN Năm

BUYỀN KIM BA

Số hiệu : 3499

KHAI SANH

KHỎI CHỨNG THỰC CHỮ KÝ
(TỔ ĐỒNG TỬ SỐ 43602/MC 99)
NGÀY 3-8-1970 CỦA BỘ NỘI-VU

Tên họ Sơ nhi : Ngô-Thị-Hồng-Mai
phái : Nữ
sinh : Hai mươi bốn tháng mười một năm một ngàn chín trăm bảy mươi một (1971)
(Ngày tháng năm)

Tại : Mỹ-Phước
Cha : Ngô-Văn-Tiến
(Tên họ)
Tuổi : Năm 1924
Nghề nghiệp : Quân-nhân
Cư trú tại : KBC.6165
Mẹ : Vũ-Thị-Hoàn
(Tên họ)

Tuổi : Năm 1930
Nghề nghiệp : Nội-trợ
Cư trú tại : Mỹ-Phước

Vợ : H.T.số 206 THGRQ/Kiên-Giang 1964

Người khai : Ngô-Văn-Tiến
(Tên họ)
Tuổi : Năm 1924

Nghề nghiệp : Quân-Nhân
Cư trú tại : KBC.6165

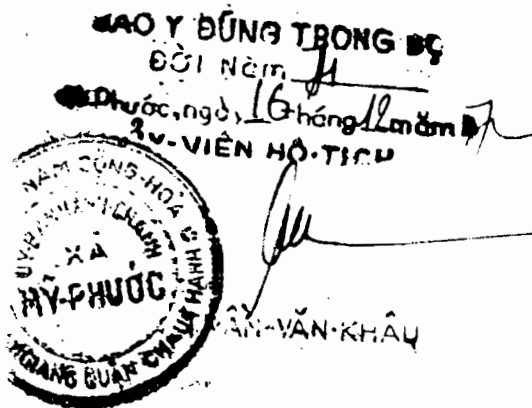
Ngày khai : 26 tháng 11 DL 1971

Người chứng thứ nhất : Nguyễn-Văn-Xê
(Tên họ)
Tuổi : Năm 1945

Nghề nghiệp : Quân nhân
Cư trú tại : KBC.6165

Người chứng thứ nhì : Võ-Văn-Dậy
(Tên họ)
Tuổi : Năm 1941

Nghề nghiệp : Quân-nhân
Cư trú tại : KBC.4280



KIỂM-BO
Kiểm soát y trong Bộ
V.V. KIỂM-SOÁT.

TRẦN-THỊ-KIM-TRANG

Làm lại Mỹ-Phước, ngày 26 tháng 11 năm 1971

Người khai Hộ lại Nhân chứng
Ngô-Văn-Tiến(ký tên) Trần-Văn-Khau Nguyễn Văn Xê
(ký tên) (ký tên)
Võ-Văn-Dậy(ký tên)

CONTROL

~~Card~~
~~Doc. Request; Form~~
~~Release Order~~
~~Computer~~
~~Form "D"~~
~~ODP/Date~~
☒ Membership Letter 9/16/88